

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG THÀNH LỘC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG THÀNH LỘC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH LOC CONSTRUCTION DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THANH LOC CDI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107339733

3. Ngày thành lập: 03/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngách 106/2 phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913242141

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải đường ống	4940
2.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
10.	Xây dựng nhà các loại	4100
11.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
12.	Xây dựng công trình công ích	4220
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết; - Xây dựng công trình công nghiệp, công trình cửa, đường hầm, công trình thể thao ngoài trời	4290
14.	Phá dỡ	4311

15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị khác sử dụng cho sản xuất công nghiệp	4659
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn kế toán, tư vấn thuế, tư vấn chứng khoán);	6619
25.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820

27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế công trình cầu, đường bộ - Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Tư vấn đấu thầu - Tư vấn thẩm tra hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, lựa chọn nhà thầu - tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	7110
28.	Cho thuê xe có động cơ	7710
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730(Chính)
30.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
31.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH DƯƠNG	Số 17, Ngách 121/14, phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	012109721	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		
2	BÙI THỊ THÁI HÀ	Số 10 ngõ 128 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	001185001598	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		
3	VŨ THANH TÂM	108C2 Tổ 3, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	013251222	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		

4	VŨ HÙNG ĐẠT	Phòng 1004CT2-ĐN2 khu đô thị mới Định Công , Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	013369930	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ HÙNG ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013369930

Ngày cấp: 08/01/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1004CT2-ĐN2 khu đô thị mới Định Công , Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1004CT2-ĐN2 khu đô thị mới Định Công , Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội